



CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT

VN-Index có diễn biến khá tích cực trong 5 phiên gần nhất, đưa chỉ số lên mốc 1209.7 điểm. Một số chỉ báo kỹ thuật trên đồ thị ngày như DMI đã đi vào xu hướng tích cực. Đường MA50 cũng đã cắt lên đường MA200. Tuy vậy, một số chỉ báo kỹ thuật như RSI, Bollinger Band cho thấy VN-Index đang ở vùng quá mua và rủi ro điều chỉnh ngắn hạn đang ở mức cao. Do đó, chúng tôi dự báo VN-Index có thể sẽ gặp áp lực điều chỉnh trong tuần giao dịch 19/02-23/02. Sau nhịp điều chỉnh, VN-Index có thể tiếp tục xu hướng tăng.

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

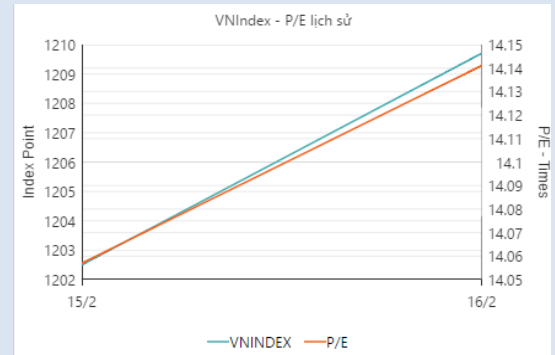
Cả CPI và PPI của Mỹ đều cao hơn kỳ vọng trong tháng 1 đẩy đẩy lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ tăng mạnh. Lãi suất được giữ ở mức cao trong thời gian lâu hơn đẩy lùi kỳ vọng về thời điểm Fed bắt đầu cắt giảm lãi suất sang tháng 6.

Chứng khoán Nhật Bản, Anh đang ở mức cao mọi thời đại bất chấp nền kinh tế vừa rơi vào suy thoái (GDP 2 quý liên tiếp tăng trưởng âm). Chứng khoán Trung Quốc được kỳ vọng sẽ tích cực nhờ dữ liệu du lịch khởi sắc.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

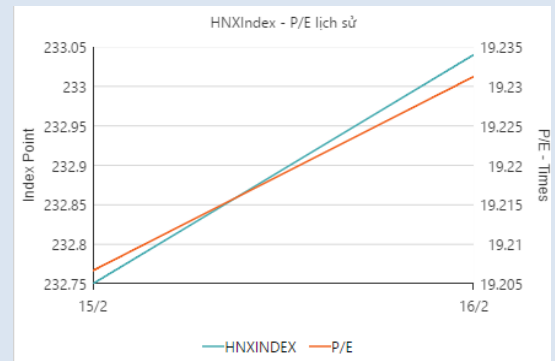
Hoạt động XNK trong tháng đầu tiên của năm tăng trưởng mạnh mẽ, hoạt động sản xuất khởi sắc. Tốc độ tăng trưởng của tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 1 tăng 8.1% svck. Tốc độ tăng trưởng của bán lẻ năm nay có mức tăng không bằng so với tháng 1 năm 2023 do không phải rơi đúng vào thời điểm Tết nguyên đán nhưng vẫn đạt quy mô cao hơn so với cùng kỳ các năm trước.

VNINDEX



Điểm số	1209.7
% tăng điểm so với phiên 07/02	+0.93%
Từ đầu năm (YTD)	+7.06%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	758.32
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	18,015.16
P/E	14.14
P/B	1.73

HNX - INDEX



Điểm số	233.04
% tăng điểm so với phiên 07/02	+0.87%
Từ đầu năm (YTD)	+0.87%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	63.52
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	1,253.48
P/E	19.23
P/B	1.38

Nguồn: FiinPro, Guotai Junan (VN)

NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC

CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT



Trong 3 phiên giao dịch cuối cùng trước Tết và 2 phiên giao dịch đầu tiên sau Tết, VN-Index có diễn biến khá tích cực. Đóng cửa phiên 16/02, VN-Index tăng lên mốc 1209.7 điểm, mức tăng khoảng 3.17% so với mốc đóng cửa phiên 02/02.

Nhờ vào diễn biến tích cực này, một số chỉ báo kỹ thuật đã đi vào xu hướng tích cực, như Accumulation/Distribution, DMI (ADX vượt 25 và ở mốc 28, DI+ vượt DI-). Đường MA50 đã vượt trên đường MA200. Thanh khoản 5 phiên giao dịch gần nhất cũng có xu hướng cải thiện so với một vài tuần giao dịch trước đó.

Tuy vậy, một số chỉ báo kỹ thuật như RSI, Bollinger Band cho thấy VN-Index đang ở vùng quá mua và rủi ro điều chỉnh ngắn hạn đang ở mức cao. Trên đồ thị tuần của VN-Index, chỉ báo DMI vẫn ở mức trung tính.

Chúng tôi dự báo sau 5 phiên tăng điểm mạnh, VN-Index có thể gặp áp lực điều chỉnh nhẹ trong tuần giao dịch 19/02-23/02. Sau nhịp điều chỉnh, VN-Index có thể tiếp tục xu hướng tăng. Do đó, nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét tiếp tục nắm giữ một số cổ phiếu có chỉ báo kỹ thuật tốt.



CẬP NHẬT DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT

STT	Mã chứng khoán	Ngày khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tình trạng cổ phiếu
1	HPG	08/01/2024	27,800	29,000	26,800	Giá hiện tại đạt 28,600 Diễn biến giá tích cực, nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ
2	PVD	16/01/2024	27,300	28,800	26,600	Đã chốt lời với giá mục tiêu 28,800 tại các phiên 06, 07, 15/02 (tỷ suất lợi nhuận 5.49%)
3	VNM	22/01/2024	68,000	71,000	66,500	Giá hiện tại đạt 70,000 Diễn biến giá tích cực, nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ
4	DGC	29/01/2024	88,900	95,000	85,400	Đã chốt lời với giá mục tiêu 95,000 tại phiên 06, 07, 15/02 (tỷ suất lợi nhuận 6.86%)
5	TNH	05/02/2024	19,550	20,500	19,000	Giá hiện tại đạt 19,300 Nhà đầu tư tiếp tục theo dõi cập nhật



THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chứng khoán Mỹ khép lại một tuần đầy biến động, cả ba chỉ số chính chấm dứt chuỗi 5 tuần tăng liên tiếp sau khi lạm phát giảm chậm hơn dự báo.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1 tăng 0.3% so với tháng trước và tăng 3.1% so với cùng kỳ năm trước. Trong một cuộc khảo sát trước đó của hãng tin Dow Jones, các chuyên gia kinh tế dự báo mức tăng tháng 0.2% và mức tăng năm 2.9%.

Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 1, một thước đo lạm phát bán buôn, tăng 0.3%, cao hơn so với dự báo tăng 0.1% từ các chuyên gia kinh tế tham gia cuộc thăm dò của Dow Jones. Loại trừ giá thực phẩm và năng lượng, PPI cốt lõi tăng 0.5%, vẫn cao hơn so với dự báo tăng 0.1%. Doanh số bán lẻ giảm 0.8% so với tháng trước, thấp hơn mức giảm 0.4% trước đó

Hai nền kinh tế thuộc nhóm lớn nhất thế giới - Anh và Nhật Bản - đều công bố GDP quý IV/2023 giảm. Điều này đồng nghĩa cả hai rơi vào suy thoái, khi có 2 quý liên tiếp tăng trưởng âm. Tuy vậy, thị trường chứng khoán ở 2 nước này đều đang ở mức cao mọi thời đại. Chứng khoán Nhật Bản tăng +15% kể từ khi bắt đầu suy thoái và chỉ số Nikkei 225 đang bằng bằng tiến gần mốc 39,000 điểm, mức cao nhất trong 34 năm.

Chứng khoán Trung Quốc trở lại giao dịch trong tuần này sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán và được kỳ vọng sẽ tích cực nhờ dữ liệu du lịch khởi sắc. Cụ thể, theo Bloomberg, số chuyến đi bằng đường sắt tăng 61% so với kỳ nghỉ năm ngoài, du lịch bằng đường bộ và máy bay, khách sạn cũng được cải thiện.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

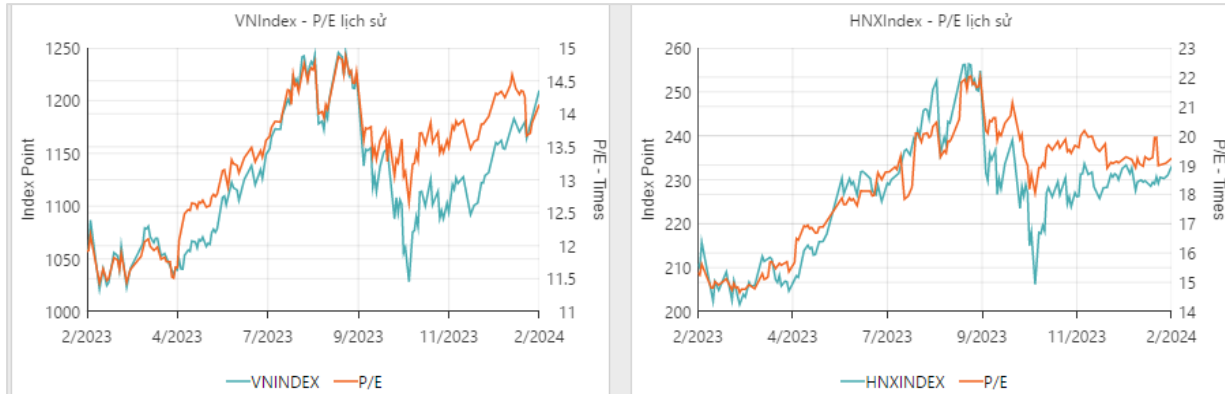
Tại thị trường Việt Nam, hoạt động XNK trong tháng đầu tiên của năm tăng trưởng mạnh mẽ, hoạt động sản xuất khởi sắc. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 18.3% svck do ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; ngành sản xuất và phân phối điện tăng cao tại một số địa phương. Chỉ số PMI tháng 1 tăng lên mức 50.3 sau 4 tháng liên tục ở dưới ngưỡng 50 điểm do lượng đặt hàng mới tăng trở lại trong bối cảnh nhu cầu phục hồi ở cả thị trường trong nước và xuất khẩu. Xuất khẩu tăng 42% svck thúc đẩy bởi nhiều mặt hàng nông lâm thủy sản có mức tăng trưởng trên 70% svck.

Tốc độ tăng trưởng của tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 1 tăng 8.1% svck. Tốc độ tăng trưởng của bán lẻ năm nay có mức tăng không bằng so với tháng 1 năm 2023 do không phải rơi đúng vào thời điểm Tết nguyên đán nhưng vẫn đạt quy mô cao hơn so với cùng kỳ các năm trước.

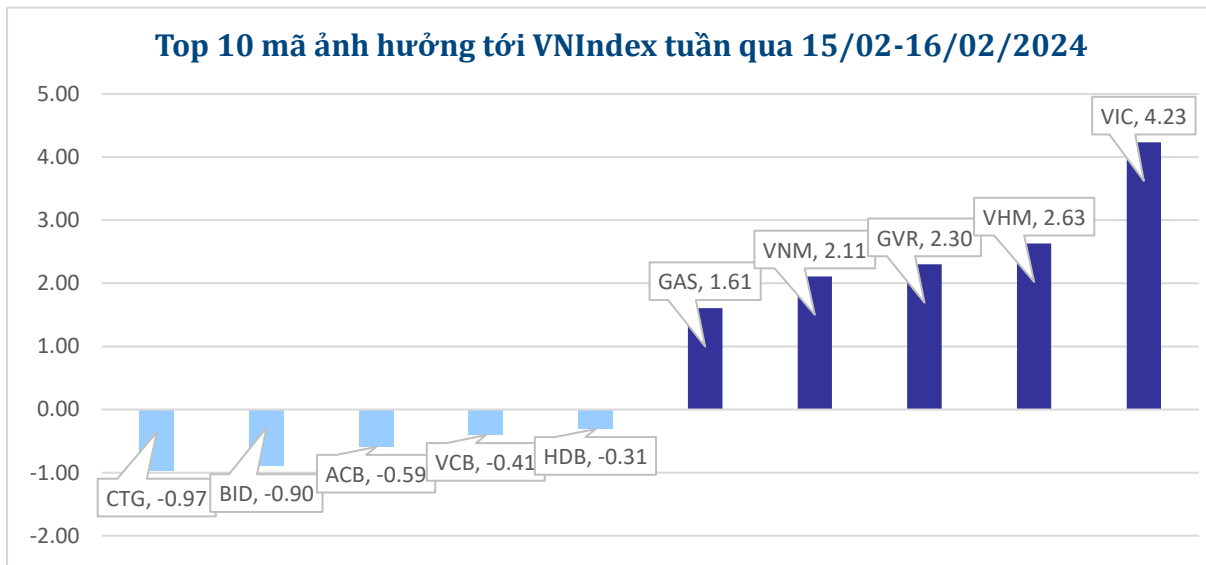
Trên thị trường chứng khoán, Chỉ số Vn-Index đã tăng 5 phiên liên tiếp, chốt tuần ở mức 1,209.70 điểm (+11.17 điểm so với phiên giao dịch ngày 07/02, +0.93%), đây cũng là mức cao nhất gần 5 tháng. Đà tăng lan rộng tại nhiều nhóm cổ phiếu, các nhóm cổ phiếu luân phiên tăng điểm trong bối cảnh chưa có nhiều yếu tố tiêu cực đáng kể đến thị trường.



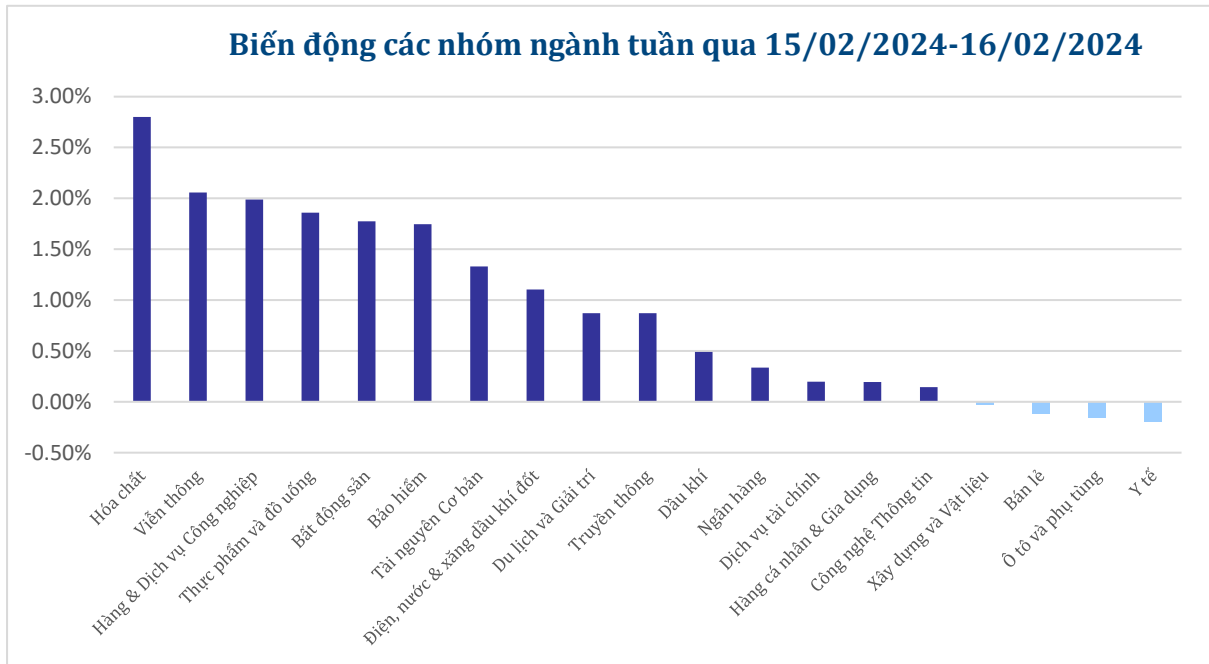
FACTSHEET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)



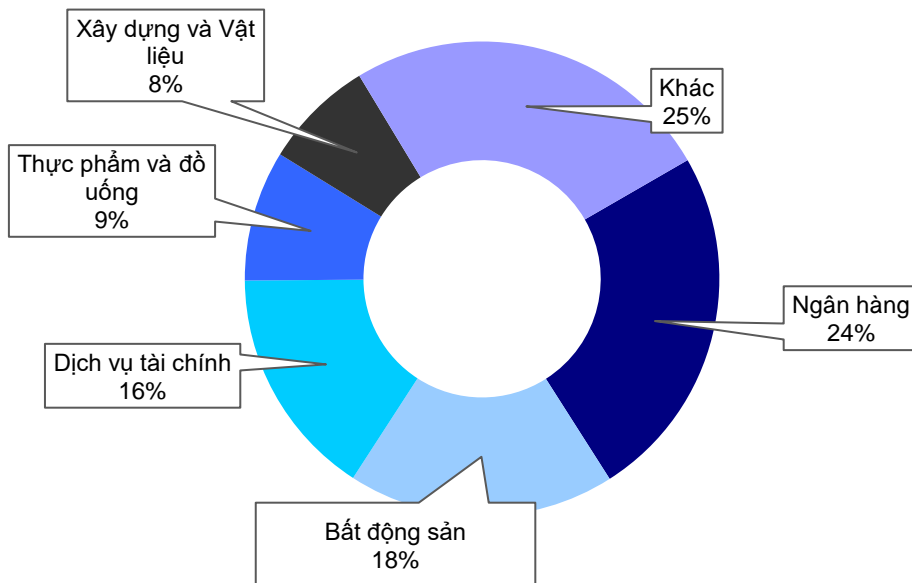
CỔ PHIẾU NỔI BẬT 05/02/2024 - 16/02/2024



NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE VÀ HNX 15/02/2024 - 16/02/2024



Đóng góp thanh khoản tuần qua 15/02/2024 - 16/02/2024



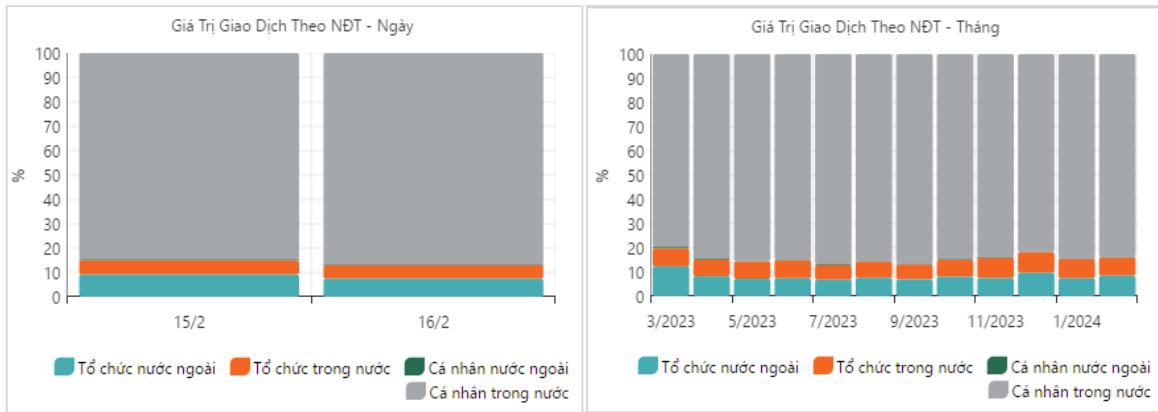


DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ TRÊN HOSE TRONG TUẦN 15/02/2024 – 16/02/2024

Top giao dịch của Cá nhân			Top giao dịch của Tổ chức		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
SSI	0.43%	6541.77	TCB	0.00%	1465.98
EIB	-0.81%	5998.34	HPG	2.13%	1421.53
SHB	-1.29%	5536.11	PNJ	1.63%	1392.14
DIG	0.91%	4657.11	ACB	0.00%	1347.82
VIX	1.72%	4606.15	MWG	0.35%	1333.50

Tỷ trọng giao dịch trên HOSE trong tuần 15/02/2024 – 16/02/2024

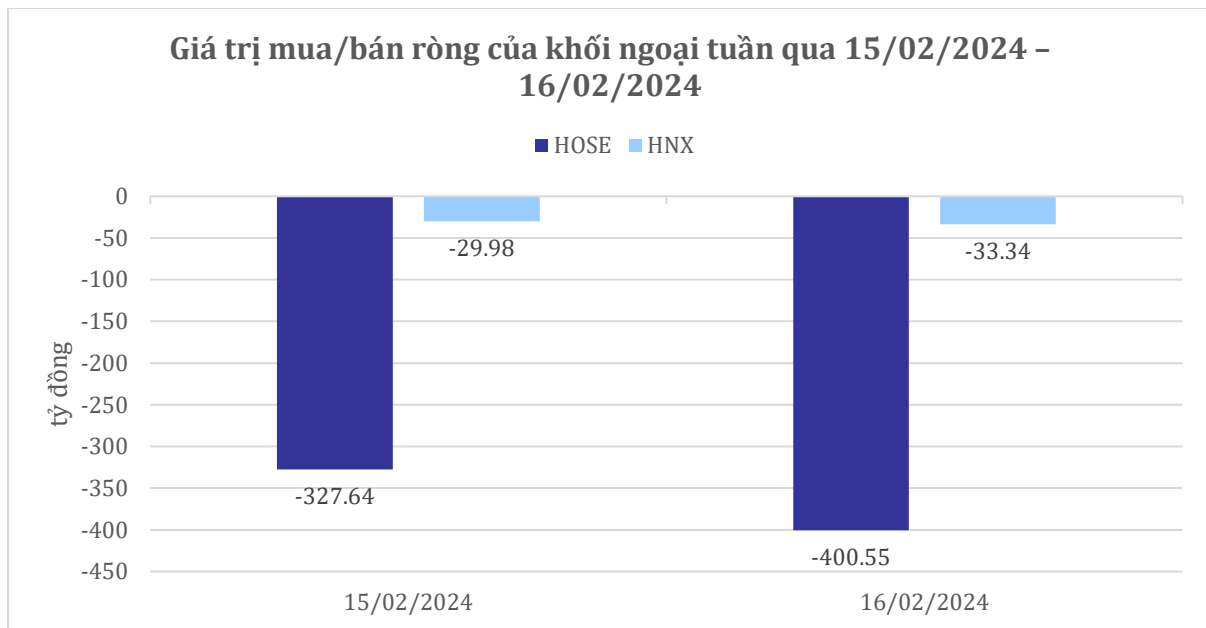




KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 2 tuần liên tiếp (trước và sau Tết), lần lượt 604 tỷ đồng và 790 tỷ đồng trên cả 2 sàn HOSE và HNX. Lũy kế kể từ đầu năm, khối ngoại quay lại bán ròng 373 tỷ đồng. Năm 2023, khối ngoại bán ròng 22,818 tỷ đồng.

Top khối ngoại mua ròng trên HOSE 15/02-16/02/2024			Top khối ngoại bán ròng trên HOSE 15/02-16/02/2024		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
CTG	11.20%	226.81	VNM	3.86%	338.30
MSB	12.59%	127.91	MWG	-2.32%	230.53
FRT	4.62%	102.45	VRE	0.90%	215.91
VND	6.42%	76.44	VCB	-0.78%	184.43
HAH	8.22%	65.76	TPB	8.00%	151.89





LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

THẾ GIỚI

NGÀY THỰC HIỆN	QUỐC GIA	TIỀN TỆ	NỘI DUNG SỰ KIỆN	SỐ LIỆU DỰ BÁO	SỐ LIỆU KỲ TRƯỚC
19/02/2024	Mỹ	USD	Thị trường nghỉ lễ (Ngày Tổng Thống)	-	-
20/02/2024	Canada	CAD	Chỉ số giá tiêu dùng	3.6%	3.7%
21/02/2024	Mỹ	USD	Biên bản họp FED	-	-
22/02/2024	Nhật Bản	JPY	Chỉ số sản xuất và dịch vụ PMI tháng 2	-	-
	Châu Âu	EUR	Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 1	2.8%	2.8%
	Châu Âu	EUR	Chỉ số sản xuất và dịch vụ PMI tháng 2	47.5-54.5	47-54.3
	Mỹ	USD	Chỉ số sản xuất và dịch vụ PMI tháng 2	50.1-52	50.7-52.5
	Mỹ	USD	Dữ liệu doanh số bán nhà hiện có	3.97M	3.78M
23/02/2024	Đức	EUR	Chỉ số tăng trưởng GDP quý 4	-0.3%	-0.3%

DOANH NGHIỆP

MÃ CK	SÀN	NỘI DUNG SỰ KIỆN	NGÀY GD KHQ
DTV	UpCOM	DTV: Tam ứng cổ tức đợt 1 năm 2023 bằng tiền; Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/02/2024
DTC	HNX	DTC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/02/2024
HTL	HOSE	HTL: Chi trả cổ tức đợt 1 năm 2023 bằng tiền	20/02/2024
DTV	UpCOM	DTV: Tam ứng cổ tức đợt 1 năm 2023 bằng tiền; Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/02/2024
VMK	UpCOM	VMK: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/02/2024
PCM	UpCOM	PCM: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/02/2024
PNG	UpCOM	PNG: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/02/2024
SDV	UpCOM	SDV: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/02/2024
CCI	HOSE	CCI: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Tam ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt	21/02/2024
AAM	HOSE	AAM: Tổ chức ĐHCĐ thường niên cho năm tài chính 2023	21/02/2024
VNF	HNX	VNF: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	21/02/2024
SFI	HOSE	SFI: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/02/2024
KBC	HOSE	KBC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 lần 1	21/02/2024
PTG	UpCOM	PTG: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/02/2024
SVC	HOSE	SVC: Tam ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	21/02/2024
BCM	HOSE	BCM: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	21/02/2024
SPI	HNX	SPI: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/02/2024
SGD	HNX	SGD: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/02/2024
DAN	UpCOM	DAN: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/02/2024
SCI	HNX	SCI: Tham dự đại hội cổ đông thường niên năm 2024	22/02/2024
MSB	HOSE	MSB: Thực hiện quyền đề ứng cử, đề cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) nhiệm kỳ VII (2022 - 2026)	22/02/2024
DSC	UpCOM	DSC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/02/2024
CDN	HNX	CDN: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/02/2024



PGB	UpCOM	PGB: Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	22/02/2024
WSB	UpCOM	WSB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	22/02/2024
CPH	UpCOM	CPH: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
AAT	HOSE	AAT: Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
VIB	HOSE	VIB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
VNX	UpCOM	VNX: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
BSD	UpCOM	BSD: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
SVI	HOSE	SVI: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
GEX	HOSE	GEX: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
VIN	UpCOM	VIN: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
VAV	UpCOM	VAV: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
NSL	UpCOM	NSL: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
TVA	UpCOM	TVA: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
PVI	HNX	PVI: Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
FTS	HOSE	FTS: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
CCT	UpCOM	CCT: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
HGM	HNX	HGM: Chi trả tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2023 bằng tiền	23/02/2024
HGM	HNX	HGM: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
HCB	UpCOM	HCB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	23/02/2024
TLT	UpCOM	TLT: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
PHP	UpCOM	PHP: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	23/02/2024
HIO	UpCOM	HIO: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
PCF	UpCOM	PCF: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
PGI	HOSE	PGI: Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	23/02/2024
MBS	HNX	MBS: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	23/02/2024
TMC	HNX	TMC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
VDT	UpCOM	VDT: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
LBE	HNX	LBE: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
SZB	HNX	SZB: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
LPT	UpCOM	LPT: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
SGP	UpCOM	SGP: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
APL	UpCOM	APL: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
DTL	HOSE	DTL: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
XMP	UpCOM	XMP: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
IJC	HOSE	IJC: Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm	26/02/2024
SMA	HOSE	SMA: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
DNW	UpCOM	DNW: Thực hiện tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
AAV	HNX	AAV: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
FCN	HOSE	FCN: Chi trả cổ tức đợt 1 năm 2022 bằng tiền	26/02/2024
CAT	UpCOM	CAT: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024
PMS	HNX	PMS: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	26/02/2024



XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696